

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST.

Ngày: 18-02-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Việt Thắng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Viết Ngoan**

2. Ông **Nguyễn Văn Đông**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 105/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Huỳnh Văn Đ - sinh năm 1998; nơi đăng ký thường trú: khu vực Tân Mỹ 2, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; giới tính: Nam; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 08/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1976; em ruột có 01 người sinh năm 2004.

Tiền án: có 01 tiền án. Bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt xử phạt 09 tháng tù giam về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 92/2017/HSST ngày 30/9/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2018, chưa chấp hành nộp án phí hình sự và án phí dân sự;

Tiền sự: có 02 tiền sự. Ngày 10/7/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 04/01/2021; ngày 08/02/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 08/5/2021. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. (có mặt tại phiên tòa)

2. Đỗ Hữu Th – sinh năm 1999; nơi đăng ký thường trú: khu vực Tân An, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; giới tính: Nam; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Đỗ Trọng T, sinh năm 1970 và bà Võ Thị Ngọc M, sinh năm 1966; anh ruột có 01 người sinh năm 1991.

Tiền án: chưa;

Tiền sự: có 02 tiền sự. Ngày 04/3/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 17/02/2021; ngày 21/6/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng, đến ngày 20/8/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. (có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Đỗ Thị Thu Th – sinh năm 2001 (có mặt);

Địa chỉ: Khu vực Phước Lộc, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 20/8/2021, Đỗ Hữu Th rủ Đỗ Thị Thu Th sử dụng ma túy, Th đồng ý. Th tiếp tục nhắn tin rủ Đ hùn tiền để mua ma túy sử dụng, Th hùn 200.000 đồng, Đ hùn 300.000 đồng, đồng thời Th cho số điện thoại của tên Tý để Đ liên lạc mua ma túy, còn Th điều khiển xe đạp đến nhà chờ Th và mượn của Th 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Còn Đ gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, T đồng ý bán và hẹn đến gần bến đò Thuận Hưng để giao ma túy. Đ thuê xe ôm chở đến điểm hẹn, khi cách điểm hẹn khoảng 100 mét thì Đ xuống xe đi bộ lại gặp T đang ngồi trên xuống, T ném cho Đ 01 bao thuốc lá bên trong có gói ma túy, Đ quần tờ tiền vào cục đá ném lại cho T rồi đi xe ôm về nhà của Th. Sau đó cả Đ, Th và Th vào phòng ngủ của Th, Đ lấy gói ma túy để lên nệm, Th lấy nỏ thủy tinh ra chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ. Tang vật và tài sản thu giữ gồm: 01 gói ni lon nẹp miệng, bên trong có chứa chất rắn không màu để trong gói thuốc lá hiệu BasTos; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Oppo màu xanh đen; tiền Việt Nam 5.800.000 đồng (tài sản trên của Đ);

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa, 01 nõ thủy tinh; 01 điện thoại di động Iphone5 màu bạc; 02 hộp quẹt ga, tiền Việt Nam 200.0000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 266/KLGD-PC09 ngày 27/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,3607 gam.

Quá trình điều tra, Đỗ Hữu Th và Huỳnh Văn Đ thừa nhận hành vi của mình, phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố các bị cáo Huỳnh Văn Đ và Đỗ Hữu Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đ và bị cáo Th đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt truy tố. Đồng thời, các bị cáo xác định không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Thu Th trình bày: Vào ngày 20/8/2021 có tham gia chơi ma túy cùng với Th và Đ, ma túy do Đ mang tới; Th không có tiền cùng các bị cáo mua ma túy.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm; đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự... Trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Đ và bị cáo Đỗ Hữu Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù giam.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu Th từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù giam.

Hình phạt bổ sung: miễn cho các bị cáo do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 266/KL-PC09 ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa thành phần ma túy còn lại sau giám định; 01 vỏ thuốc lá hiệu

Bastos đã qua sử dụng; 02 quạt gas; bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, nỏ thủy tinh;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền Việt Nam 200.000 đồng của bị cáo Thái.

+ Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, vỏ ngoài trầy xước; Trả lại cho bị cáo Đ 01 điện thoại di động hiệu Oppo và số tiền Việt Nam 5.800.000 đồng.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong và kết luận giám định.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định vào ngày 20/8/2021 Huỳnh Văn Đ và Đỗ Hữu Th đã có hành vi hùn tiền mua ma túy mục đích để sử dụng, khi đang chuẩn bị sử dụng ma túy tại nhà Th thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện. Tại Kết luận giám định số 266/KLGD-PC09 ngày 27/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,3607 gam. Hành vi mà các bị cáo Huỳnh Văn Đ và Đỗ Hữu Th thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, nhất là trong lúc Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết bài trừ các tệ nạn xã hội, trong đó đặc biệt là tệ nạn ma túy đang ngày càng diễn biến phức tạp, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục,

sức khỏe và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân đồng thời là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác.

Đối với bị cáo Th là người rủ rê bị cáo Đ hùn tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo hùn mua ma túy với số tiền 200.000 đồng và bị cáo cũng là người chuẩn bị các công cụ, phương tiện để phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo đã có 02 tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy, đang bị giáo dục tại địa phương về hành vi này, tuy nhiên bị cáo không từ bỏ mà còn rủ rê lôi kéo người khác tham gia vào hành vi trái pháp luật. Qua đó cho thấy nhận thức về pháp luật và ý thức sửa đổi bản thân của bị cáo là rất kém.

Đối với bị cáo Đ là người hùn với Th số tiền 300.000 đồng và là người trực tiếp đi mua ma túy. Bị cáo có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo phải hiểu rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng đến bản thân và xã hội cũng như quy định, chế tài của pháp luật về ma túy; Tuy nhiên bị cáo không biết sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục tham gia vào hành vi trái pháp luật có liên quan đến ma túy. Qua đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật và sửa đổi bản thân của bị cáo còn rất kém; bản thân bị cáo còn có 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết xử lý nghiêm và bằng cách cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo cũng như đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng để học tập, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo Huỳnh Văn Đ có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tài phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo ở mức độ nhất định, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên tên Tý đã bán ma túy cho các bị cáo, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được. Hội đồng xét xử thấy cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

** Tuyên bố:* Bị cáo Đỗ Hữu Th và bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Hữu Th 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 20/8/2021.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Đ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 20/8/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 266/KL-PC09 ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa thành phần ma túy còn lại sau giám định; 01 vỏ thuốc lá hiệu Bastos đã qua sử dụng; 02 quẹt gas đã qua sử dụng; bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bình nhựa, nỏ thủy tinh).

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 200.000 đồng của bị cáo Th .

+ Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, vỏ ngoài trầy xước; Trả lại cho bị cáo Đ 01 điện thoại di động hiệu Oppo và số tiền Việt Nam 5.800.000 đồng.

** Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn Đ và bị cáo Đỗ Hữu Th mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

** Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

** Về quyền, nghĩa vụ và thời hạn thi hành án:* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người

được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Cơ quan THA quận Nốt;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Việt Thắng